

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2018/HSST
Ngày 02/02/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG TỈNH HÀ GIANG**

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Vương Thị Thu Hà
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông: Nguyễn Hồng Diện
 - + Bà: Nguyễn Thị Hồng Chuyên
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Chung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang tỉnh Hà Giang
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà:* Ông Ấu Bá Lãng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2017/TLST-HS, ngày 24 tháng 11 năm 2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Đào Quang Th (Tên gọi khác: **Đào Văn Th**); sinh năm 1984; tại huyện Y, tỉnh T; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã X, huyện Y, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Thanh M và bà Cao Thị Ng; có vợ là Hoàng Thị Tuyết D (đã ly hôn) và có 01 con;

Tiền án: Có 05 tiền án gồm:

- Tại bản án số: 12/2007/HSST ngày 13/3/2007 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt Đào Quang Th 12 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản.

- Tại bản án số: 116/2008/HSST ngày 18/12/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g và đoạn

1 điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt Đào Quang Th 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Tại bản án số: 11/2010/HSST ngày 02/4/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang áp dụng khoản 1 Điều 138, đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 51 BLHS xử phạt Đào Quang Th 09 tháng tù về tội chống người thi hành công vụ.

- Tại bản án số: 47/2010/HSST ngày 13/7/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang áp dụng khoản 1 Điều 138, đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48, đoạn 1 điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 51 BLHS xử phạt Đào Quang Th 03 năm tù, tổng hợp 09 tháng tù về tội chống người thi hành công vụ tại bản án số 11/2010/HSST ngày 02/4/2010.

- Tại bản án số: 76/2014/HSST ngày 26/9/2014 của Tòa án nhân dân T phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, Điều 18, khoản 1, 3 Điều 52 BLHS xử phạt Đào Quang Th 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không;

Về nhân thân: Tại bản án số 50/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba tỉnh Phú Thọ áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt Đào Quang Th 04 (*Bốn*) năm tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ bắt tạm giam về tội trộm cắp tài sản trong một vụ án khác. Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. "*Có mặt*".

Người bị hại: Anh Hoàng Trọng Đ - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn X, xã V, huyện B, tỉnh H.

(*Có mặt*)

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T - Sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn V, huyện B, tỉnh H.

(*Có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 07/7/2017 Đào Quang Th; trú tại thôn A, xã X, huyện Y, tỉnh T đi xe khách lên thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang để tìm người quen nhưng không thấy. Sau đó, Th vào 01 quán bán hàng ăn đêm ngồi nhờ ở đó, đến khoảng 06 giờ ngày 08/7/2017, Th đi bộ đến Bru

điện huyện Bắc Quang thì nhặt được 01 chùm chìa khóa có 02 chìa và 01 ngoáy tai được móc trong một vòng tròn bằng kim loại màu trắng nên Th đã nảy sinh ý định đi tìm xe máy để trộm cắp. Th tiếp tục đi bộ đến Bệnh viện đa khoa khu vực huyện Bắc Quang thuộc địa phận tổ 1, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, phán đoán trong Bệnh viện có nhiều xe máy nên Th đi qua nhà làm việc cách cổng bệnh viện khoảng 100 mét đến nhà để xe của cán bộ, quan sát không có ai trông giữ xe, không có người qua lại nên Th đã dùng chùm chìa khóa nhặt được trước đó mở ổ khóa điện. Th mở ổ khóa điện 01 chiếc xe không được, tiếp tục mở ổ khóa điện xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, sơn màu đỏ - đen, biển kiểm soát 23D1 - 162.76 của anh Hoàng Trọng Đ thì mở được ổ khóa điện. Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23D1-162.76 ra đường Quốc lộ II đi hướng Bắc Quang - Hà Nội. Đến thành phố Hà Nội, sợ bị phát hiện Th gặp 01 người đàn ông lái xe ôm không rõ tên tuổi, địa chỉ hỏi mua 01 biển kiểm soát xe máy và 01 cờ lê với giá 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó, Th dùng cờ lê tháo biển kiểm soát 23D1-162.76 cất trong cốp xe rồi lắp biển kiểm soát 29Y5-023.85 mới mua được vào xe máy. Th sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi lại ở thành phố Hà Nội. Quá trình sử dụng Th đã rút biển kiểm soát 23D1-162.76 và chiếc cờ lê ở bên lề đường. Đến ngày 30/7/2017, Th điều khiển xe máy đã trộm cắp ở huyện Bắc Quang về Bệnh viện đa khoa huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ trộm cắp điện thoại di động thì bị phát hiện và bắt giữ. Hiện tại, Đào Quang Th đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

Ngày 09/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Đào Quang Th để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 44/QĐ - KSĐT ngày 22/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang đã truy tố bị cáo Đào Quang Th về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang duy trì quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đào Quang Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; đoạn 1 điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm: 01 chùm chìa khóa gồm 02 chìa khóa bằng kim loại màu trắng và một ngoáy tai được móc trong một vòng tròn bằng kim loại màu trắng; 01 biển kiểm soát xe máy 29Y5 - 023.85.

Quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra; người bị hại xác nhận tài sản của anh là xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, sơn màu đỏ - đen, biển kiểm

soát 23D1-162.76 bị Đào Quang Th trộm cắp anh đã được nhận lại nên anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh bất cứ khoản gì. Về phần hình phạt đối với bị cáo anh đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, những người tham gia tố tụng không ai khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Kể từ ngày thụ lý hồ sơ vụ án đến ngày vụ án được đưa ra xét xử đúng thời hạn luật định.

Về phía những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị cáo, người bị hại Hoàng Trọng Đ có mặt, người làm chứng vắng mặt không lý do. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì mới, không đề nghị hoãn phiên tòa và đưa thêm người làm chứng vào tham gia tố tụng, do đó phiên tòa được đưa ra xét xử theo thủ tục chung.

[2] *Việc đánh giá chứng cứ, tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện ngày 08/7/2017 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe máy YAMAHA, loại SIRIUS, sơn màu đỏ - đen, biển kiểm soát 23D1-162.76 của anh Hoàng Trọng Đ tại khu vực nhà để xe của cán bộ Bệnh viện đa khoa khu vực huyện Bắc Quang, sau đó để che dấu hành vi phạm tội của mình, khi điều khiển xe đến thành phố Hà Nội bị cáo vứt biển kiểm soát của xe máy đã trộm cắp, rồi mua 01 biển số giả để lắp vào. Bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi lại ở thành phố Hà Nội, đến ngày 30/7/2017 trong khi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại di động tại Bệnh viện đa khoa huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ thì bị phát hiện và bắt giữ cùng với vật chứng của vụ án.

Tại kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Quang ngày 30/8/2017 xác định: 01 (Một) xe máy biển kiểm soát 23D1-162.76, nhãn hiệu YAMAHA; số loại: SIRIUS; số máy: 5C6J-074074; số khung: C6J0EY074058; màu sơn: Đỏ-Đen; dung tích 110, xe máy có gương chiếu hậu bên trái loại gương thời trang, xe máy cũ đã qua sử dụng có giá 11.000.000đ (Mười một triệu đồng), giá trị tài sản bị cáo trộm cắp lớn hơn 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*). Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, ngày 26/9/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, Điều 18, khoản 1, 3 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt 03 (Ba) năm tù về tội trộm cắp tài sản. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong vụ án này là 5.900.000đ (*Năm triệu chín trăm nghìn đồng*), mặt khác bị cáo đã 4

lần bị kết án về các tội danh khác nhau, trong đó tại bản án số: 76/2014/HSST ngày 26/9/2014 do Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xét xử bị cáo đã bị áp dụng tình tăng nặng định khung hình phạt là "Tái phạm nguy hiểm" và tính đến ngày 07/7/2017, khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Hoàng Trọng Đ bị cáo chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này bị cáo tiếp tục bị áp dụng tình tiết "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đào Quang Th phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự quy định:

1. "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:*

a).....

b).....

c) *Tái phạm nguy hiểm.*

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ vụ án và biện pháp xử lý:* Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội mà bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới tài sản của người khác, là khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, gây hoang mang lo lắng cho người dân trong việc quản lý, tài sản của mình.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo T khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại đoạn 1 Đ p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần được áp dụng cho bị cáo được hưởng theo đề nghị của Kiểm sát viên

Căn cứ vào tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương trong thời điểm hiện nay đang có nhiều diễn biến hết sức phức tạp, nhiều vụ trộm cắp xảy ra liên tiếp, gây hoang mang lo lắng cho người dân, các cơ quan đóng trên địa bàn trong việc quản lý tài sản của mình. Bản thân bị cáo là người sinh sống ở địa phương khác, nhưng bị cáo đã ngang nhiên trộm cắp tài sản giữa ban ngày ngay trong sự quản lý của cơ quan Nhà nước, đồng thời cũng là nơi dân cư đông đúc, thể hiện sự táo tợn, bất chấp kỷ cương, coi thường pháp

luật nên cần thiết phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo cũng như có tính răn đe, phòng ngừa chung. Mặt khác, tại thời điểm xét xử, Bản án số 50/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba tỉnh Phú Thọ xử phạt Đào Quang Th 04 (Bốn) năm tù về tội trộm cắp tài sản đã có hiệu lực pháp luật nên cần tổng hợp hình phạt của cả hai Bản án theo quy định của pháp luật.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, do đó Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] *Về vật chứng vụ án:* Cần áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng theo đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 138; đoạn 1 điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

- **Tuyên bố:** Bị cáo Đào Quang Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo 04 (bốn) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 51; Đ a khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, tổng hợp hình phạt với Bản án số 50/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 Bản án là 08 (Tám) năm tù. Thời gian đã chấp hành hình phạt tù của Bản án số 50/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- **Về vật chứng vụ án:** Cần áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 chùm chìa khóa gồm 02 chìa khóa bằng kim loại màu trắng và một ngóai tai được móc trong một vòng tròn bằng kim loại màu trắng;

+ 01 biển kiểm soát xe máy 29Y5 - 023.85.

(Tình trạng và đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 30 tháng 01 năm 2018).

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 và danh mục án phí, lệ phí Tòa án Ban hành kèm theo.

Bị cáo Đào Quang Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, báo cho họ biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang (2);
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Đội ĐTTH Công an huyện Bắc Quang;
- Đội Thi hành án HS Công an Bắc Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Thị Thu Hà

